

Bản án số: 118/2024/HS-ST
Ngày 04 - 6 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Lương Khoa

Ông Phạm Quang Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Hải – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông Võ Công Văn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Đức T; Tên gọi khác: Thành chớ; Giới tính: Nam; Sinh năm 1995 tại Đồng Nai; Nơi thường trú: ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Phạm C; Mẹ: Hoàng Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

* Nhân thân:

Ngày 25/3/2013, bị Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc ra Quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng số 04 Long Thành - Đồng Nai với thời hạn 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và hành vi gây rối trật tự công cộng theo Quyết định số 975/QĐ-ĐVTGD. Đến ngày 30/12/2014 thì chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 29/11/2023 cho đến nay. (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*)

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Ngọc T1 - sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

* *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Văn P- sinh năm 1983; Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Đức T, sinh năm 1995, cư trú tại ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai là người nghiện ma túy đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Do biết một người tên Dũng (không rõ nhân thân lai lịch) là bạn ngoài xã hội có sử dụng ma túy nên vào ngày 28/8/2023, T đi đến khu vực đèn xanh, đèn đỏ thuộc địa bàn thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai gặp Dũng nhờ Dũng mua giúp ma túy thì Dũng đồng ý. Thành đưa cho Dũng số tiền 200.000 đồng để Dũng vào nhà Kiệt (không rõ nhân thân lai lịch) ở khu vực ông Đồn thuộc địa bàn thị trấn Gia Ray mua ma túy còn T đứng đợi. Khoảng 15 phút sau, Dũng quay lại và đưa cho Thành 01 gói ma túy và Thành đi về nhà. Vào các ngày 30/8/2023 và ngày 01/9/2023, T lấy gói ma túy đã mua được trước đó ra đổ hết vào bình dụng cụ sử dụng ma túy và sử dụng một mình tại nhà của T. Sau khi sử dụng xong, số ma túy vẫn còn trong nỏ thủy tinh nên T đã tháo nỏ thủy tinh, chai nhựa và ống hút từ bình dụng cụ sử dụng ma túy ra cất vào hộp giấy để trong phòng ngủ.

Vào ngày 03/09/2023, T cùng với Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1993, cư trú tại ấp T, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai đi uống thuốc Methadone tại Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc thì Thành có cầm theo hộp giấy cất giấu các dụng cụ sử dụng ma túy trước đó. Sau khi uống thuốc Methadone xong, cả hai đi về xã Xuân Thọ, khi đến gần ngã tư Bảo Chánh thì Thành nói T1 ghé vào quán cà phê uống nước và làm mấy hơi đá (nghĩa là rủ T1 sử dụng ma túy đá) thì T1 đồng ý. Cả hai vào quán cà phê “Công Anh” thuộc ấp Thọ Chánh, xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai vào ngồi tại chòi số 4 (sát phòng vệ sinh). Khi vào trong chòi, T lấy 01 hộp giấy ở trong túi quần ra, bên trong hộp giấy có nỏ thủy tinh (đã có sẵn ma túy), chai nhựa, ống hút nhựa gắn lại thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy và lấy hộp quẹt đốt nỏ rồi hút. T hút hơi đầu tiên xong để bộ dụng cụ ra giữa bàn, T1 lấy hộp quẹt đốt tiếp và hút được một hơi ma túy. Khi cả hai hút xong thì nằm võng, uống nước, bấm điện thoại khoảng 30 phút sau thì Thành đốt và hút tiếp, rồi đến lượt T1. Cứ như vậy cả hai hút được khoảng 04 lần. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì có lực lượng Công an xã Xuân Thọ đến kiểm tra tại chòi số 04 phát hiện và thu giữ 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy, 01 quẹt ga màu đỏ. Tiến hành xét nghiệm chất ma túy (mẫu nước tiểu) đối với T và T1 thì đều có kết quả dương tính với chất ma túy (Methamphetamine) và cả hai đều thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình nên Công an xã Xuân Thọ đã lập biên bản ghi nhận sự việc và tiến hành niêm phong tang vật theo quy định.

* Tại Bản kết luận giám định số 2043/KL-KTHS ngày 15/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) bám dính trong 01 (một) vỏ thủy tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Mẫu dạng vết không xác định được khối lượng.

- Hoàn lại đối tượng giám định: Toàn bộ đối tượng còn lại sau giám định. Không hoàn lại mẫu M1. Mẫu M1 đã sử dụng hết trong công tác giám định.

Toàn bộ đối tượng sau giám định được hoàn lại trong niêm phong ký hiệu số: 2043/KL-KTHS trực tiếp tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai ghi ngày 15/9/2023.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 bình dụng cụ hút ma túy đá có gắn vỏ thủy tinh, vỏ thủy tinh đã được tách ra đem đi giám định, sau giám định đã được hoàn lại trong niêm phong ký hiệu số: 2043/KL-KTHS trực tiếp tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai ghi ngày 15/9/2023.

- 01 quẹt ga màu đỏ.

Tại bản cáo trạng số 82/CT-VKSXL ngày 01 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Phạm Đức T về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa phát biểu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phạm Đức T như bản cáo trạng. Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Phạm Đức T từ 02 năm – 02 năm 06 tháng tù. Về vật chứng vụ án, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 2043/KL-KTHS ngày 15/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 quẹt ga màu đỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án. Vào ngày 03/9/2023, tại chòi số 4 quán cà phê “Công Anh” thuộc ấp Thọ Chánh, xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; Công an xã Xuân Thọ kiểm tra phát hiện Phạm Đức T đang có hành vi cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho Nguyễn Ngọc T1 sử dụng trái phép. Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Đức T đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

[2] Hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của nhà nước về chế độ quản lý đối với chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, cần áp dụng một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo thì mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, sẽ được xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 2043/KL-KTHS ngày 15/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 quẹt ga màu đỏ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Đức T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Đức T 02 (hai) năm tù. **Thời hạn tù tính kể từ ngày 29 tháng 11 năm 2023.**

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 2043/KL-KTHS ngày 15/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 quẹt ga màu đỏ.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo Quyết định chuyển vật chứng số 54/QĐ-VKSXL ngày 01/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc.)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Đức T phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp Tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Nguyệt